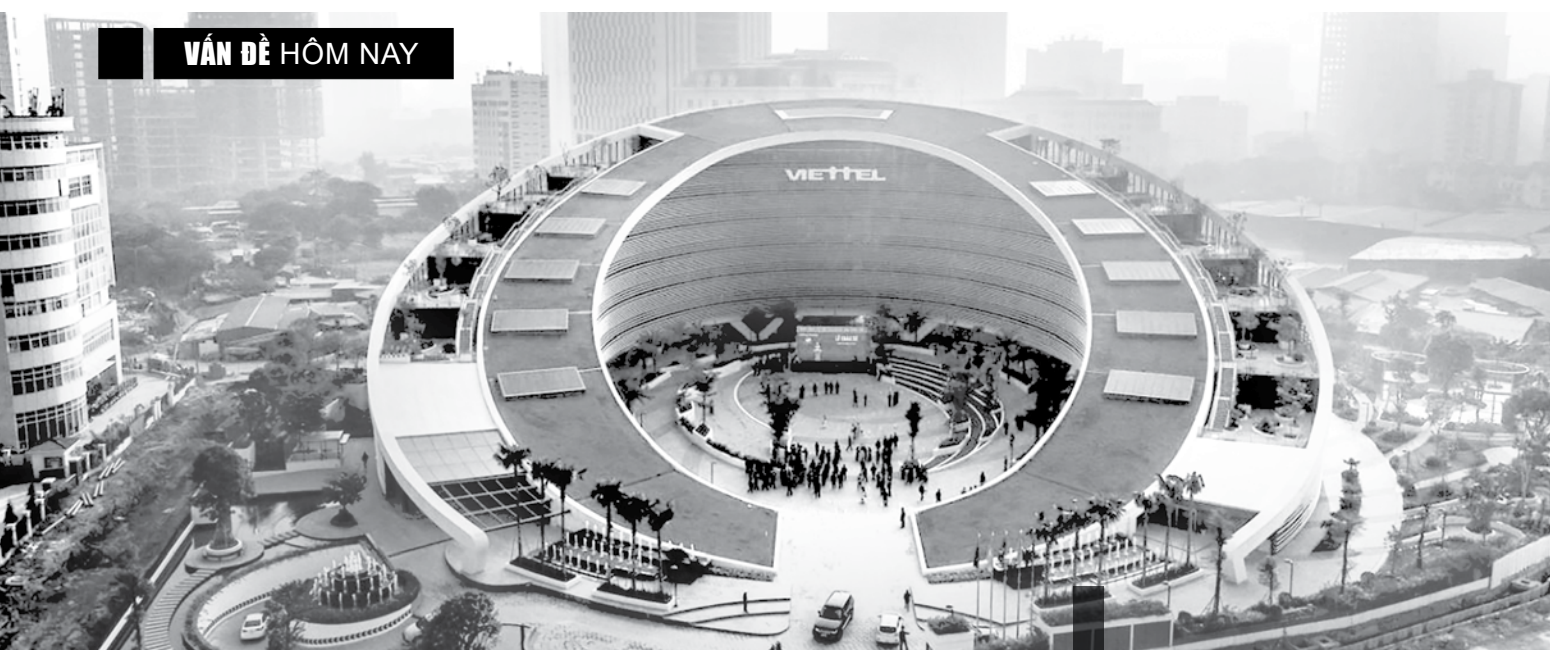




THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH TẠI VIỆT NAM ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP

PROMOTING GREEN BUILDINGS DEVELOPMENT IN VIETNAM
- PROPOSING SOME SOLUTIONS

Ths. KTS Hoàng Tuấn Minh¹

Tóm tắt: Việt Nam cũng như các nước trên thế giới đang phải đối mặt với những thách thức toàn cầu về sự cạn kiệt của nguồn năng lượng hóa thạch, tác động bất lợi của biến đổi khí hậu, sự gia tăng chất thải và ô nhiễm môi trường. Nhận diện những rào cản, thách thức, đồng thời nêu lên những chính sách và giải pháp thúc đẩy phát triển công trình xanh trong lĩnh vực xây dựng là vấn đề rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Bài báo nêu lên những chính sách, thách thức và đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển công trình xanh tại Việt Nam.

Từ khóa: Công trình xanh, thực trạng, giải pháp, phát triển, thách thức.

Abstract: Vietnam, like other countries in the world, is facing global challenges such as the depletion of fossil fuels, the adverse impacts of climate change, and the increase in waste and environmental pollution. Identifying barriers and challenges, proposing policies and solutions to promote the development of green buildings in the construction sector are a very important issue in the current period. The article presents policies, challenges and proposes some solutions to promote the development of green buildings in Vietnam.

Keywords: Green buildings, current situation, solutions, development, challenges.

Nhận bài ngày 10/8/2024, chỉnh sửa bài ngày 20/9/2024, chấp nhận đăng ngày 8/10/2024.

Phát triển công trình xanh trong lĩnh vực xây dựng đang là xu hướng tất yếu, không chỉ tạo ra những công trình đạt hiệu quả cao trong việc sử dụng năng lượng và vật liệu, giảm thiểu tác động xấu tới môi trường, mà còn là giải pháp đóng góp tích cực cho việc thúc đẩy tăng trưởng bền vững tại Việt Nam. Hội đồng Công trình xanh thế giới (WGBC) định nghĩa: Công trình "Xanh" là công trình trong thiết kế, xây dựng hoặc vận hành giảm thiểu các tác động xấu và có thể tạo ra những tác động tích cực đối với khí hậu và môi trường của chúng ta.

NHỮNG CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH

Tại Việt Nam, Chính phủ đã có nhiều chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch để thúc đẩy việc sử dụng năng lượng, tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các hoạt động kinh tế xã hội, trong đó có lĩnh vực xây dựng. Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về "Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" và chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW cũng đã nêu việc thúc đẩy phát triển công trình xanh.

Phát triển công trình xanh cũng là chỉ tiêu để đánh giá, phân loại đô thị theo Nghị quyết 26/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp

¹ ĐH Kiến trúc Hà Nội

Email: ktshoangtuanminh@gmail.com

tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đưa ra định hướng chuyển đổi xanh nền kinh tế.

Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050, Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu. Bộ trưởng Bộ Xây dựng cũng đã ban hành Kế hoạch hành động của ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thực hiện cam kết của Việt Nam tại COP26.

Việc khuyến khích phát triển công trình hiệu quả năng lượng, công trình xanh cũng đã được quy định trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

THÁCH THỨC

Theo đánh giá của các tổ chức quốc tế, Việt Nam là một trong ba quốc gia chịu ảnh hưởng trực tiếp của biến đổi khí hậu. Hiện tại đã có hơn 100 quốc gia trên Thế giới đang tham gia cuộc "Cách mạng Công trình Xanh" và nước ta cũng không ngoại lệ. Công trình xanh xuất hiện ở Việt Nam khoảng hơn 15 năm qua và từ những công trình xanh đầu tiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2007, Hội đồng Công trình Xanh Việt Nam (VGBC) được thành lập với tư cách là một tổ chức phi Chính phủ, thuộc chi nhánh của Hội đồng Công trình Xanh California. VGBC chính thức đưa ra Hệ thống đánh giá Công trình Xanh đầu tiên tại Việt Nam với tên gọi là LOTUS vào năm 2011. Năm 2011, Hội đồng Công trình Xanh Việt Nam (VGBC Vietnam) được thành lập bởi Hội Môi trường xây dựng Việt Nam dưới sự bảo trợ của Bộ Xây dựng. "Chiến lược phát triển Công trình Xanh ở Việt Nam năm 2020 - 2030" và "Hệ thống tiêu chí Công trình Xanh Việt Nam" đã được Bộ Xây dựng giao cho Hội đồng Công trình Xanh Việt Nam đảm nhiệm.

Là một nước đang phát triển, tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam đã gây áp lực đáng kể lên cả cơ sở hạ tầng và môi trường, đặc biệt là áp lực về nhu cầu nhà ở, tiêu thụ năng lượng, quản lý chất thải và ô nhiễm ngày càng tăng. Để đối phó với những thách thức phát triển xanh, bền vững, phát thải các-bon thấp tiến tới phát thải ròng bằng 0, Chính phủ đã khởi xướng nhiều hành động và chính sách nhằm thúc đẩy công trình xanh. Tuy nhiên, việc áp dụng công trình xanh ở Việt Nam vẫn còn nhiều rào cản và thách thức.

Thách thức lớn nhất trong nhận thức về việc phát triển Công trình Xanh tại Việt Nam là khi các chủ đầu tư thường nhận định rằng: Công trình Xanh đòi hỏi chi phí đầu tư cao hơn 10 - 30% so với công trình truyền thống. Hiện vẫn còn nhiều các tồn tại lớn như các chủ đầu tư lớn chưa sẵn sàng, chưa có tập đoàn bất động sản lớn nào thực hiện chương trình đầu tư công trình xanh, công trình tiết kiệm năng lượng. Vì thị trường chưa lớn nên nhìn chung tư vấn thiết kế và nhà thầu chưa quan tâm đúng mức. Đồng thời, chi phí tư vấn, xây dựng tăng, nhận thức chưa đầy đủ nên mức độ còn hạn chế. Và trên hết, chưa có sự quyết liệt thúc đẩy từ phía Nhà nước.



Việc áp dụng công trình xanh ở Việt Nam vẫn còn nhiều rào cản và thách thức

Mặt khác, thời gian qua, sự phát triển chậm lại của thị trường bất động sản, các chủ đầu tư dự án công trình xanh cũng còn gặp những khó khăn về tiếp cận và đảm bảo nguồn vốn đầu tư tăng thêm cho dự án, công trình để đáp ứng tiêu chuẩn xanh... Thêm nữa, hiện cũng chưa có quy định bắt buộc dán nhãn, đánh giá chứng nhận các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng để đưa vào sử dụng trong công trình.

Công trình xanh vẫn chưa thực sự được phổ biến rộng rãi trong cộng đồng nói chung và trong giới xây dựng nói riêng. Trong khi các bên tham gia dự án, đặc biệt là đơn vị tư vấn phải là cánh tay nối dài, đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc định hướng, tư vấn và thuyết phục về những lợi ích lâu dài của loại hình công trình này. Vì vậy, đây sẽ là một rào cản vô cùng lớn nếu đơn vị tư vấn không hiểu rõ hoặc còn mơ hồ về công trình xanh. Hơn thế rào cản còn là tâm lý ngại thay đổi từ phía chủ đầu tư.

Theo Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, tại Điều 10, Khoản 4 có bổ sung thêm nội dung về khuyến khích hoạt động đầu tư, chứng nhận công trình xây dựng sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường, phát triển đô thị sinh thái, đô thị thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững... Từ đó, thấy được Nhà nước đang rất quyết tâm và có những giải pháp căn cơ nhằm thúc đẩy sự phát triển của các dự án công trình xanh.

Bên cạnh những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và động lực từ những cam kết, hoạt động quốc tế về thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, việc phát triển công trình xanh ở Việt Nam thời gian qua cũng không ít khó khăn, thách thức như: công trình xanh mới đang phát triển ở hình thức khuyến khích, chưa có quy định bắt buộc, trình độ kỹ thuật, công nghệ, năng lực tài chính của chủ đầu tư còn hạn chế, khó khăn khi tiếp cận nguồn tài chính xanh cho các dự án công trình xanh.

Phát triển công trình xanh tại Việt Nam vẫn còn nhiều bất cập do chưa được quan tâm đúng mức của xã hội khi mà rào cản lớn nhất ở đây chính là vấn đề nhận thức. Từ việc hiểu đúng về và những lợi ích to lớn của công trình xanh tới tất cả các bên liên quan từ các cơ quan quản lý, chủ đầu tư, đội ngũ tư vấn đến người mua nhà, ắt sẽ trở thành một hướng đi tất yếu trong tương lai gần.



Việc thúc đẩy phát triển mạnh mẽ công trình xanh cũng là một giải pháp giúp chuyển đổi xanh ở cấp độ quốc gia nhanh hơn

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Đến giữa năm 2024, chúng ta đã có gần 500 công trình xanh ở nhiều tỉnh, thành trên cả nước với tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 11,5 triệu mét vuông. Với tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở, văn phòng trung bình hàng năm trên dưới 100 triệu mét vuông, chưa bao gồm diện tích nhà xưởng công nghiệp và các loại hình công trình khác. Có thể thấy, mặc dù tăng nhanh trong thời gian vừa qua nhưng tiềm năng phát triển công trình xanh ở Việt Nam còn rất lớn. Chính vì vậy, việc thúc đẩy phát triển mạnh mẽ công trình xanh cũng là một giải pháp giúp chuyển đổi xanh ở cấp độ quốc gia nhanh hơn.

Phát triển công trình xanh về cơ bản là vấn đề tiết kiệm tài nguyên, tạo môi trường sống tốt cho con người. Hiện nay, xu hướng trên thế giới đều tập trung vào tiết kiệm năng lượng (cả vận hành công trình và sản xuất vật liệu xây dựng) vì nhờ đó mà có thể cắt giảm lượng lớn khí thải CO₂ trong thời gian dài vận hành công trình. Tuy nhiên, năng lượng là một khái niệm khó nắm bắt, cũng không có hình hài như tiết kiệm nước. Vì vậy, thực hành tiết kiệm có nhiều khó khăn khi triển khai thực tế, không riêng gì tại Việt Nam.

Cần mạnh dạn thử nghiệm công trình xanh với các công trình vốn ngân sách: Chọn công trình đã có thiết kế cơ sở và công trình triển khai từ đầu, thử nghiệm cho 5-10 công trình tiêu biểu; từ đó, rút ra các thông tin kinh nghiệm cụ thể làm cơ sở cho việc ban hành các chính sách cụ thể để nhân rộng.

Cần phải đưa kiến thức về công trình xanh, sử dụng hiệu quả năng lượng vào các chương trình đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo chuyên môn, các chương trình giảng dạy và các giải pháp thiết kế ảnh hưởng tích cực đến việc sử dụng hiệu quả năng lượng. Đơn vị thiết kế cần khéo léo lồng ghép các ý tưởng thiết kế xanh, tiết kiệm năng lượng vào công trình. Bằng kiến thức chuyên sâu, trao đổi và thuyết phục chủ đầu tư về những lợi ích lâu dài của công trình xanh, để họ có cái nhìn rõ ràng hơn và có được quyết định đầu tư một cách đúng đắn.

Đơn vị tư vấn cũng cần nâng cao kiến thức về công trình xanh và vấn đề đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ trong phát triển bền vững cho các bên tham gia dự án nói chung và đơn vị tư vấn nói riêng. Đây là một trong những ưu tiên vô cùng quan trọng.

Các giải pháp trong dài hạn (nhưng cần thực hiện ngay): Bộ Xây dựng cần đứng ra chủ trì một chương trình hành động liên thông Bộ, có sự phối hợp của các Bộ khác, như: Bộ Công thương cần san sẻ ngân sách từ việc giảm đầu tư nhà máy điện và truyền tải; Bộ Tài chính cần điều chỉnh các chính sách về định mức cho các dự án xanh; Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét điều chỉnh việc quy định cấp vốn cho các dự án xanh và tiết kiệm năng lượng; Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp trong các ưu đãi liên quan đến đất đai; Bộ Giáo dục và Đào tạo cần đưa các nội dung phát triển bền vững vào các cấp đào tạo; Bộ Giao thông Vận tải phối hợp các tuyến giao thông công cộng/xe điện. Như vậy, rất cần một chính sách liên ngành và đồng bộ trong thúc đẩy công trình xanh.

Bộ Xây dựng cần có bộ tiêu chí về thiết kế, hướng dẫn thi công công trình xanh; hay bộ công cụ trực tiếp dẫn dắt, hướng dẫn cụ thể và thiết thực cho tất cả các chủ đầu tư đi theo hướng xây dựng các công trình xanh bền vững. Việt Nam cũng cần phải có các tiêu chuẩn, tiêu chí và các quy trình để cho các doanh nghiệp sản xuất ra các vật liệu xanh. Các doanh nghiệp sản xuất cần phải tìm ra các giải pháp để giảm giá thành hơn nữa đối với vật liệu xanh để cạnh tranh tốt với các vật liệu truyền thống có tính năng tương tự...

Các nước thuộc hệ thống Anh Mỹ có nền khoa học phát triển mạnh, có nền tảng vật lý công trình và thiết bị vững chắc, do đó họ phát triển các công cụ tính toán năng lượng công trình dưới sự hỗ trợ từ chính sách, hoặc các cơ quan nhà nước tự phát triển như Bộ Năng lượng Mỹ. Việc phát triển công trình xanh từ đó phát triển nhanh, có sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các đơn vị tư vấn thiết kế nhằm lấy chứng chỉ công trình xanh. Hệ thống Châu Âu tuy đi sau về mặt công nghệ thiết kế, nhưng không vì thế chậm chân. Các nước Châu Âu cũng có nền tảng khoa học



Việt Nam sẽ thành công như tuyên bố tại Hội nghị COP26 về việc đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào 2050



Cần phải có thêm những giải pháp đột phá để thúc đẩy phát triển công trình xanh

vững chắc. Cách làm của họ chủ yếu dựa vào các chính sách nhà nước, điều luật xây dựng bắt buộc, khuyến khích đầu tư các giải pháp. Các chính sách và giải pháp kỹ thuật được nhà nước đầu tư nghiên cứu bởi các công ty đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu phát triển bền vững... Nhờ vậy mà chỉ trong khoảng 10 năm, phần lớn các chính sách và chiến lược đã trở thành hiện thực. Thậm chí việc thực hành đồng bộ, có tính kế thừa kinh nghiệm của Mỹ đã làm cho các chương trình phát triển xanh của Châu Âu tiến xa hơn một bước, thực sự phù hợp với lịch sử, văn hóa, kinh tế của khu vực. Điểm vượt trội trong chương trình xanh Châu Âu là đã đưa được tính nhân văn vào cuộc sống cộng đồng ngay tại các khu đô thị có mật độ cao và cực cao. Đây là điểm quan trọng mà Việt Nam nên học hỏi.

Ngành Xây dựng sẽ đóng góp đáng kể vào việc cắt giảm hiệu ứng nhà kính, hạn chế phát thải khí độc hại, sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường. Do đó, Việt Nam sẽ thành công như tuyên bố tại Hội nghị COP26 về việc đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào 2050.

Còn đối với Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, ngoài những khuyến nghị nêu trên, cần phải có thêm những giải pháp đột phá, mang tính chiến lược dài hạn và nhiều chính sách phát triển vĩ mô hơn nhằm hoàn thiện thể chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hoá, quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững theo xu hướng xanh, nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đô thị bền vững. Việt Nam cần có những bước triển khai cụ thể, kế hoạch thực hiện rõ ràng trong trung và dài hạn thì số lượng công trình xanh sẽ tăng trưởng một cách vượt bậc trong thời gian sắp tới.

Lương Hạnh (BT)

Tài liệu tham khảo:

1. Luật 62/2020/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020.
2. Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về "Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".
3. Văn Ly, Nhiều thách thức cho mục tiêu chuyển đổi xanh ngành Xây dựng, <https://thesaigontimes.vn/nhieu-thach-thuc-cho-muc-tieu-chuyen-doi-xanh-nganh-xay-dung/>.